

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày: 31/7/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức.

2. Bà Lê Thị Thường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2020/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Đỗ Thanh T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: khóm Đông Th, phường Mỹ Th, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ H, sinh năm 1955 và bà Lê Thị S, sinh năm 1961; bị cáo có năm anh em, bị cáo là người thứ tư; Vợ là Phan Phương D, sinh năm 1995; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 07/4/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Ông Lưu Văn Th, sinh năm 1981. Nơi cư trú: khóm Hưng Th, phường Mỹ Th, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (có mặt).

2/ Bà Huỳnh Thị Kim L, sinh năm 1981. Nơi cư trú: khóm Hưng Th, phường Mỹ Th, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị Minh H, sinh năm 1985. Nơi cư trú: khóm Hưng Th, phường Mỹ Th, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Bá P, sinh năm 1990. Nơi cư trú: khóm Hưng Th, phường Mỹ Th, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Bà Lưu Thị N, sinh năm 1983. Nơi cư trú: khóm Hưng Th, phường Mỹ Th, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3/ Ông Đỗ H, sinh năm 1955. Nơi cư trú: khóm Hưng Th, phường Mỹ Th, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (có mặt).

4/ Bà Lê Thị S, sinh năm 1961. Nơi cư trú: khóm Hưng Th, phường Mỹ Th, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Phan Văn Thịnh – Luật sư Văn phòng Luật sư Hồ Hoàng Phụng, thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 06/12/2019, ông Lưu Văn Th điều khiển xe mô tô biển số 67L1-488.32 chở anh Nguyễn Bá P đến khu đất ruộng thuộc ấp Kinh Đ, xã P, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang để dậm lúa và đậu xe trên bờ kênh. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, ông Th ra về phát hiện bị cáo Đỗ Thanh T lấy xe mô tô 67L1-488.32 chạy về hướng nhà của ông Th nên tri hô cùng anh P đuổi theo, đồng thời anh P gọi điện thoại cho bà Lưu Thị N, bà Huỳnh Thị Kim L (vợ và em của Th) ra trước đường đón chặn và cùng lúc này thấy bị cáo T điều khiển xe mô tô với tốc độ nhanh và nói sẽ đụng người nào chặn xe nên bà L và bà N sợ nép vào lề đường. Sau khi T vượt qua khoảng 10 mét thì T đánh lái tránh xe mô tô điều khiển chiều ngược lại nên tự va vào cột điện bên đường té ngã. Ngay sau đó lực lượng Công an phường Mỹ Th, thành phố Long Xuyên đến đưa T cùng phương tiện xe mô tô biển số 67L1-488.32 về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 phiếu cầm đồ kiêm khế ước tại dịch vụ cầm đồ Ngọc Tản;
- 01 hợp đồng cầm cố tại Cơ sở dịch vụ cầm đồ Sơn Hà;
- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số: 890133001948, tên Đỗ Thanh T;
- 01 mũ bảo hiểm, loại nón sơn, màu trắng, bên phải nón có nhiều vết trầy xước;
- 01 đồng hồ bằng kim loại màu trắng, hiệu Olym Pianus, mặt đồng hồ không có kính; 01 bóp da màu đen; 01 sợi dây thắt lưng màu đen;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu hồng;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE biển số 67L1-488.32;
- Tiền Việt Nam: 160.000 đồng.

(Ngày 13 tháng 01 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn đã trả xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển số 67L1-488.32 cho anh Lưu Văn Th.)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 126/KL-HĐ ngày 20/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thoại Sơn, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, biển số 67L1-488.32, chất lượng còn lại khoảng 60%, giá trị còn lại là 16.200.000 đồng.

Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 113/2020/KLGĐ ngày 29/5/2020 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ, kết luận Đỗ Thanh T:

- Về y học:
 - + Trước và trong khi phạm tội: Đang sự không bệnh lý tâm thần.
 - + Sau khi phạm tội và hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Hội chứng sau chấn động não, mức độ suy não chấn thương (F07.2 - ICD10).
- Về năng lực:
 - + Tại thời điểm phạm tội: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.
 - + Hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

Tại Bản cáo trạng số: 17/CT-VKSTS ngày 18/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Đỗ Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại ông Lưu Văn Th, bà Huỳnh Thị Kim L trình bày bị mất trộm xe mô tô biển số 67L1-488.32 như nội dung vụ án đã nêu. Ông Th và bà L đã nhận lại xe mô tô nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Minh H trình bày: Đỗ Thanh T là em ruột bà, khoảng tháng 9/2019, bà có cho T mượn số vàng đem cầm và một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu hồng để nghe nhạc. Nay bà H yêu cầu được nhận lại điện thoại nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T mức án từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản nên không đề cập xem xét.

Về phần vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đỗ Thanh T không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và Điều luật áp dụng đối với bị cáo, chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, học vấn thấp; Sau khi vụ án xảy ra bị hại đã nhận lại tài sản và tại phiên tòa tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hiện tại bị cáo bị bệnh tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức; từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức án thấp nhất như Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn T hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Thanh T: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, tuy nhiên lời khai của bị cáo lúc quên, lúc nhớ nhưng nó hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ căn cứ xác định: Vào ngày 06/12/2019, do muốn có tiền tiêu xài, Đỗ Thanh T đã lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 67L1-488.32 của ông Lưu Văn Th, bà Huỳnh Thị Kim L trị giá 16.200.000 đồng. Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét, bị cáo Đỗ Thanh T là người đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội, ngược lại vì tham lam tư lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo biết trộm cắp tài sản người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện; điều này thể hiện bị cáo là người rất xem thường pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Song khi lượng hình, có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, học vấn thấp, hiểu biết pháp luật còn hạn chế; tài sản bị hại bị mất đã thu hồi lại nên thiệt hại chưa xảy ra. Sau khi phạm tội bị cáo bị bệnh tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được một số vật chứng, xét thấy các vật chứng này không liên quan đến vụ án nên cần tuyên bố trả lại cho bị cáo và người liên quan.

[5] Bị cáo Đỗ Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, h, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 4 năm 2020.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo:

- 01 phiếu cầm đồ kiêm khế ước tại dịch vụ cầm đồ Ngọc Tản;
- 01 hợp đồng cầm cố tại Cơ sở dịch vụ cầm đồ Sơn Hà;
- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số: 890133001948, tên Đỗ Thanh T;
- 01 mũ bảo hiểm, loại nón sơn, màu trắng, bên phải nón có nhiều vết trầy xước;
- 01 đồng hồ bằng kim loại màu trắng, hiệu Olym Pianus, mặt đồng hồ không có kính; 01 bóp da màu đen; 01 sợi dây thắt lưng màu đen;
- Tiền Việt Nam: 160.000 đồng.

Trả lại cho chị Đỗ Thị Minh H 01 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu hồng (đã qua sử dụng)

(Tất cả vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKSTS ngày 18/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Đỗ Thanh T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều

